

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
PHẦN I: ĐẶT VẤN ĐỀ	
I. Lí do chọn đề tài	1
II. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu	2
III. Đối tượng nghiên cứu	2
IV. Phương pháp nghiên cứu	2
V. Phạm vi nghiên cứu	2
PHẦN II: GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ	
I. Những cơ sở lí luận và cơ sở thực tiễn của đề tài	3
II. Phân tích lí luận thực tiễn và đề xuất các phương pháp nghiên cứu	4
III. Các giải pháp và biện pháp rèn đọc cho học sinh	7
IV. Kết quả	13
PHẦN III: KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ	
I. Kết luận	14
II. Những khuyến nghị, đề xuất	14

PHẦN I: ĐẶT VẤN ĐỀ

I. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI:

A. Cơ sở lí luận:

Giáo dục Tiểu học là nền móng đầu tiên giúp con người tồn tại và phát triển, trong đó môn Tiếng Việt có một vị trí đặc biệt quan trọng vì nó hình thành và phát triển cho học sinh khả năng giao tiếp, là cơ sở để phát triển tư duy cho trẻ, giúp trẻ tiếp thu các môn học khác. Tiếng Việt ở Tiểu học gồm nhiều phân môn như: *Tập đọc, Luyện từ và câu, Kể chuyện, Chính tả, Tập làm văn,...* Mỗi môn học đều có một chức năng, khi dạy Tiếng Việt ở nhà trường đồng thời cũng chuẩn bị vốn hiểu biết cho học sinh khi học Tiếng Việt mà *Tập đọc* là phân môn giữ vai trò không nhỏ. Ở bậc tiểu học nói chung và ở lớp 5 nói riêng phân môn *Tập đọc* có 2 yêu cầu chính là: “*Rèn kỹ năng tập đọc*” và “*Giúp học sinh cảm thụ tốt bài văn*”.

Học phân môn *Tập đọc*, việc đọc đúng và cảm thụ là hai khâu có quan hệ mật thiết với nhau, gắn bó hỗ trợ đắc lực cho nhau, cảm thụ tốt giúp việc đọc diễn cảm tốt. Điều đó khẳng định rằng trong tiết tập đọc lớp 5, việc rèn kỹ năng đọc đúng, đọc hay (đọc diễn cảm) cho học sinh là rất cần thiết. Trong tiết học, học sinh biết đọc đúng, đọc hay (đọc diễn cảm) thì tiết học mới có hiệu quả cao và mới thể hiện được tầm quan trọng của bộ môn.

B. Cơ sở thực tiễn:

- Qua vài năm nhà trường phân công giảng dạy lớp 5 và qua dự giờ trao đổi học tập lẫn nhau và được dự hội giảng cấp trường, cấp quận còn bộc lộ nhiều tồn tại:

+ Có những học sinh học tới lớp 5 đọc vẫn chưa lưu loát, chưa hay, ngắt nghỉ còn bừa bãi, nhấn giọng lên xuống tùy tiện. Các em không hiểu được nội dung, không hiểu được cái hay cái đẹp của tác phẩm bởi vì trình độ học sinh không đồng đều, chưa cảm nhận được cái hay của bài tập đọc.

+ Mặt khác, một số học sinh còn bị ảnh hưởng của ngôn ngữ địa phương nên học sinh còn đọc sai, phát âm nhầm lẫn l/n; ch/tr; s/x; d/r/gi; dấu sắc với dấu ngã. Trong các giờ dạy tập đọc, việc rèn đọc cho học sinh còn hạn chế giáo viên chưa chú ý rèn đọc khi phát âm sai, khi ngắt nghỉ chưa đúng. Ngược lại, trong giờ tập đọc có giáo viên chỉ chú trọng đến việc tìm hiểu nội dung bài, số lượng học sinh được đọc trong lớp ít.

Nhất là khi đọc lời các nhân vật chưa thể hiện được tính cách của các nhân vật, qua đó giờ dạy chưa đạt được mục tiêu của tiết học.

- Do vậy kỹ năng đọc của học sinh nói riêng và chất lượng dạy, học môn Tiếng Việt nói chung thu được kết quả tốt. Sau đây tôi xin trình bày sáng kiến

Một số biện pháp giúp rèn kỹ năng đọc cho học sinh lớp 5

kinh nghiệm: “*Một số biện pháp giúp rèn kỹ năng đọc cho học sinh lớp 5*” để cùng chia sẻ kinh nghiệm với các bạn đồng nghiệp góp phần nâng cao chất lượng dạy và học nhằm đáp ứng mục tiêu của môn học cũng như mục tiêu chung giáo dục cấp tiểu học.

II. MỤC ĐÍCH, NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU:

A. Mục đích nghiên cứu:

Quá trình nghiên cứu đề tài “*Một số biện pháp giúp rèn kỹ năng đọc cho học sinh lớp 5*” nhằm đạt được những mục đích sau:

1. Khảo sát năng lực đọc của học sinh lớp 5.
2. Đưa ra nguyên nhân và giải pháp rèn kỹ năng đọc qua mỗi tiết tập đọc.

B. Nhiệm vụ nghiên cứu:

- 1- *Sưu tầm tập hợp tài liệu.*
- 2- *Đọc tài liệu, tra cứu thông tin.*
- 3- *Phân tích số liệu để rút ra số liệu cần thiết.*
- 4- *Tìm hiểu các nguyên nhân và đề xuất biện pháp.*
- 5- *Tổ chức thực nghiệm - Đánh giá kết quả.*

III. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU:

Học sinh khối lớp 5 và đặc biệt là lớp 5A3 trực tiếp học các tiết tập đọc theo nội dung và phương pháp mới.

IV. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU:

1. Phương pháp nghiên cứu tài liệu: Tìm đọc các tài liệu, tạp chí, giáo trình có nội dung rèn kỹ năng đọc đúng và đọc diễn cảm cho học sinh.

2. Phương pháp điều tra: Dự giờ, trao đổi với các bạn đồng nghiệp, học sinh về những khó khăn cũng như những thuận lợi khi thực hiện dạy và học trong các giờ học Tập đọc trên lớp.

3. Phương pháp thực nghiệm: Tổ chức cho học sinh thực hiện các yêu cầu của giải pháp đề ra, kiểm tra kết quả và tác dụng của giải pháp khi tiến hành.

4. Phương pháp so sánh, đối chiếu: Tổ chức so sánh, đối chiếu kết quả trước và sau khi thực hiện giải pháp để thấy được kết quả cũng như hạn chế nhằm tìm ra hướng điều chỉnh, khắc phục hợp lý.

V. PHẠM VI NGHIÊN CỨU:

Phân môn Tập đọc lớp 5, tập trung vào việc rèn kỹ năng đọc đúng và đọc diễn cảm qua tiết tập đọc cho học sinh lớp 5A3 - Trường Tiểu học Kim Giang trong năm học 2019 - 2020.

PHẦN II: GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

I. NHỮNG CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ CƠ SỞ THỰC TIỄN CỦA ĐỀ TÀI

1- Cơ sở lý luận:

Trong chương trình Tiểu học xác định mục tiêu của môn Tiếng Việt ở bậc Tiểu học là: Hình thành và phát triển ở học sinh các kỹ năng sử dụng Tiếng Việt, (nghe, nói, đọc, viết) để học tập và giao tiếp trong các môi trường hoạt động của lứa tuổi. Thông qua việc dạy và học Tiếng Việt góp phần rèn luyện thao tác tư duy. Cung cấp cho học sinh những kiến thức sơ giản về Tiếng Việt và những hiểu biết sơ giản về xã hội, tự nhiên, con người, về văn hoá văn học Việt Nam và nước ngoài. Bồi dưỡng tình yêu Tiếng Việt và hình thành thói quen giữ gìn sự trong sáng giàu đẹp của Tiếng Việt góp phần hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Từ năm học 2006 - 2007 học sinh lớp 5 được học chương trình tiểu học mới ở tất cả các môn. Trong đó môn Tiếng Việt gồm 10 đơn vị học, mỗi đơn vị học ứng với một chủ điểm học trong 3 tuần (riêng chủ điểm Vì hạnh phúc con người được học trong 4 tuần), các chủ điểm học tập xoay quanh những vấn đề lớn đặt ra cho đất nước, dân tộc và cả loài người.

***Phân môn Tập đọc giúp học sinh:** Củng cố kỹ năng đọc trơn, đọc thầm đã được hình thành ở các lớp 1, 2, 3, 4; Tăng cường tốc độ đọc, biết đọc lướt để chọn thông tin nhanh; Tiếp tục rèn luyện kỹ năng đọc đúng, đọc hay (đọc diễn cảm) là kỹ năng bắt đầu được rèn luyện từ lớp 4. Phát triển kỹ năng đọc hiểu lên mức cao hơn: nắm và vận dụng được một số khái niệm như đề tài, cốt truyện, tính cách,... để hiểu ý nghĩa của bài và phát hiện một vài giá trị nghệ thuật trong các bài văn, thơ. Đây là yêu cầu trọng tâm. Mở rộng vốn hiểu biết về tự nhiên, xã hội và con người để góp phần hình thành nhân cách của con người mới.

*** Yêu cầu về kỹ năng đọc đối với học sinh lớp 5:**

- + Đọc các văn bản nghệ thuật, khoa học, hành chính, báo chí.
- + Đọc thầm.
- + Đọc diễn cảm đoạn văn, bài thơ, màn kịch ngắn.
- + Tìm hiểu ý nghĩa của bài văn, bài thơ và một số chi tiết có giá trị nghệ thuật trong bài văn, bài thơ. Nhận xét về nhân vật, hình ảnh và cách sử dụng từ ngữ trong bài văn, bài thơ.
- + Đọc thuộc một số bài văn, bài thơ.
- + Dùng từ điển học sinh hoặc các sách công cụ để tra cứu, ghi chép thông tin.

2. Cơ sở thực tiễn

2.1. Về phía giáo viên:

Một số biện pháp giúp rèn kỹ năng đọc cho học sinh lớp 5

- Chưa thường xuyên rèn đọc, rèn phát âm, sửa những phụ âm sai. Chưa đầu tư quỹ thời gian vào rèn dứt điểm cho học sinh. Nhiều giáo viên đọc chưa hay, chưa đúng nhất ở bậc mẫu giáo làm ảnh hưởng không ít tới việc đọc của học sinh khi học 29 chữ cái. Hơn nữa trong giờ tập đọc còn có giáo viên chưa chú ý đến học sinh đọc sai, chỉ chú ý đến học sinh đọc đúng, đọc hay.

- Giáo viên còn nặng về phương pháp truyền thống, nặng thuyết trình không chú ý năng lực chủ động của học sinh. Gọi học sinh đọc ít, kể cả khâu rèn đọc và đọc giảng. Nhất là khi đọc diễn cảm giáo viên chỉ gọi một em khá đọc mang tính hình thức. Chưa chú ý đến việc rèn đọc cho học sinh, nhận xét bạn đọc đúng hay sai để sửa cho bạn và điều chỉnh mình khi mình đọc sai.

- Chưa chú ý đến đọc nhóm đôi nối tiếp, đọc cho bạn nghe và ngược lại.

- Chưa chú ý đến khâu rèn đọc thường xuyên ở các tiết dạy tập đọc và các tiết học khác.

2.2. Về phía học sinh:

- Học sinh đã đọc kém lại lười đọc, không chú ý đến cách hướng dẫn đọc của cô, không nghe những bạn đọc đúng để mình học tập, để mình đọc đúng.

- Đối với những em đã đọc đúng thì chưa chịu rèn kỹ năng đọc hay (đọc diễn cảm) để thể hiện được cảm xúc, tình cảm thái độ qua giọng đọc và tính cách của các nhân vật như: đọc đúng tốc độ, cao độ, trường độ và âm sắc.

- Việc chuẩn bị bài của các em ở nhà chưa kỹ, không luyện đọc nhiều lần trước khi đến lớp.

2.3. Ảnh hưởng của phương ngữ:

Tình trạng phát âm lẫn giữa thanh ngã và thanh sắc,... còn nặng nề. Do đặc điểm vùng miền, kinh tế ở gia đình chưa cao nên các em chưa được tạo điều kiện tốt để học tập. Qua điều tra khảo sát chất lượng đọc của học sinh ngay từ đầu năm học, tôi thấy lượng học sinh đã biết đọc diễn cảm bài văn, bài thơ rất ít, nhất là đối với những học sinh có lực học trung bình hay yếu.

II. PHÂN TÍCH LÝ LUẬN THỰC TIỄN VÀ ĐỀ XUẤT CÁC PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1. Tìm hiểu về ý nghĩa của việc đọc, mục tiêu, cấu trúc của phân môn Tập đọc 5.

1.1. Ý nghĩa của việc đọc.

Tập đọc là một phân môn có ý nghĩa to lớn ở Tiểu học. Nó trở thành một đòi hỏi cơ bản, đầu tiên đối với mỗi người đi học. Trước tiên, trẻ phải học đọc, sau đó phải đọc để học. Đọc giúp trẻ chiếm lĩnh được ngôn ngữ trong giao tiếp và học tập, nó cũng là công cụ để học các môn khác, nó tạo ra hứng thú và động

cơ trong học tập. Đồng thời nó tạo điều kiện để học sinh có khả năng tự học và tinh thần học. Đọc là khả năng không thể thiếu được của con người. Trong thời đại văn minh, biết đọc sẽ giúp các em hiểu biết nhiều hơn, hướng các em tới cái thiện và cái đẹp, dạy cho các em biết tư duy. Như vậy, việc dạy đọc và đọc có một ý nghĩa vô cùng to lớn vì nó bao gồm nhiệm vụ giáo dục, giáo dưỡng và phát triển.

1.2. Mục tiêu của phân môn Tập đọc ở sách Tiếng Việt lớp 5.

- Củng cố, phát triển kỹ năng đọc trơn, đọc thầm đã được hình thành ở các lớp dưới; tăng cường tốc độ đọc, khả năng đọc lướt để chọn thông tin nhanh; khả năng đọc diễn cảm.

- Phát triển kỹ năng đọc - hiểu lên mức cao hơn: nắm và vận dụng được một số khái niệm như đề tài, cốt truyện, nhân vật, tính cách,... để hiểu ý nghĩa của bài và phát hiện một vài giá trị nghệ thuật trong các bài văn, bài thơ.

- Mở rộng vốn hiểu biết về tự nhiên, xã hội và con người để góp phần hình thành nhân cách của con người mới.

1.3. Nội dung, cấu trúc phân môn Tập đọc lớp 5

Phân môn *Tập đọc* ở lớp 5 gồm 66 tiết/năm, mỗi tuần có hai tiết. 40 bài văn xuôi thuộc loại hình nghệ thuật, báo chí, khoa học, 2 vở kịch (trích), 18 bài thơ. Các bài *Tập đọc* gồm các chủ đề: "Việt Nam- Tổ quốc em", "Cách chim hoà bình", "Con người với thiên nhiên", "Giữ lấy màu xanh", "Vì hạnh phúc con người", "Người công dân", "Vì cuộc sống thanh bình", "Nhớ nguồn", "Nam và nữ", "Những chủ nhân tương lai". Bài *Tập đọc* lớp 5 nhằm mục đích:

- Tiếp tục củng cố và nâng cao kỹ năng đọc cho học sinh: đọc trơn, đọc thầm với tốc độ nhanh hơn, nâng cao kỹ năng đọc diễn cảm. Ở lớp 5, học sinh được rèn kỹ năng đọc hiểu ở mức: Nhận biết được đề tài hoặc chủ đề đơn giản của bài; nắm được dàn ý của bài, biết tóm tắt đoạn, bài; hiểu được ý nghĩa của bài; biết phát hiện và bước đầu biết nhận định về giá trị của một số nhân vật, hình ảnh trong các bài đọc có giá trị văn chương; làm quen thao tác đọc lướt để nắm ý hoặc chọn ý. Xây dựng cho học sinh thói quen tìm đọc sách ở thư viện, dùng sách công cụ (từ điển,...) và ghi chép những thông tin cần thiết khi đọc.

- Mở rộng vốn hiểu biết, bồi dưỡng tư tưởng, tình cảm, nhân cách cho học sinh: Các bài đọc phản ánh vấn đề cơ bản về đạo đức, phẩm chất của con người, đề cập đến các đề tài về trẻ em và quyền của trẻ em, bảo vệ môi trường, giáo dục dân số, giới tính, ca ngợi tình đoàn kết hữu nghị giữa các dân tộc,... Hệ thống chủ điểm của các bài đọc trong sách Tiếng Việt 5 vừa mang tính khái quát cao vừa có tính hình tượng góp phần cung cấp cho học sinh những hiểu biết về thiên

nhiên, xã hội, con người trong nước và thế giới. Qua các bài tập đọc, học sinh còn được cung cấp về vốn từ ngữ, vốn diễn đạt, những hiểu biết về tác phẩm văn học (đề tài, cốt truyện, nhân vật,...), từ đó nâng cao trình độ văn hoá nói chung và trình độ tiếng Việt nói riêng.

Các bài đọc gồm các phần: văn bản đọc, chú giải những từ ngữ khó, hướng dẫn đọc (chỉ dẫn cách đọc một số câu khó, đoạn khó, cách ngắt nhịp, nhấn giọng hoặc gọi ra những đặc điểm về nội dung, những sắc thái tình cảm được biểu hiện qua giọng đọc). Phần tìm hiểu bài gồm những câu hỏi, bài tập giúp học sinh hiểu giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật của bài văn, bài thơ. Ở nhiều bài có thêm yêu cầu học thuộc lòng từng đoạn, cả bài.

2. Phương pháp nghiên cứu

Trước hiện trạng trên, tôi đã suy nghĩ: Phải làm thế nào để nâng cao chất lượng đọc cho học sinh tốt hơn nữa, nhất là đọc đúng, đọc hay (đọc diễn cảm). Để thực hiện được điều đó, tôi đã nghiên cứu và tiến hành phối hợp sử dụng nhiều phương pháp:

- + Phương pháp điều tra.
- + Phương pháp so sánh đối chứng.
- + Phương pháp quan sát.
- + Phương pháp kiểm tra đánh giá.
- + Phương pháp tổng hợp,....

Ở phương pháp điều tra: không chỉ dừng lại ở điều tra thực trạng mà phải điều tra qua từng giai đoạn trong suốt năm học, trao đổi với giáo viên và học sinh ở tiểu học, tìm hiểu thực tế việc dạy và học phân môn *Tập đọc* trong trường Tiểu học.

Ở phương pháp so sánh đối chứng: không những so sánh đối chứng trong cùng một giai đoạn giữa lớp này với lớp kia, giữa các giai đoạn với nhau trong cùng một lớp mà còn đối chứng cả với những năm học trước.

Ở phương pháp quan sát: tinh thần, thái độ, ý thức trong học *Tập đọc* của học sinh lớp mình, học sinh lớp khác trong khi đi dự giờ mà còn quan sát phương pháp sư phạm của giáo viên giảng dạy để tìm hiểu những tác nhân trực tiếp ảnh hưởng đến chất lượng đọc đúng, đọc hay (đọc diễn cảm) của học sinh.

Ở phương pháp kiểm tra đánh giá: được tiến hành đồng thời với phương pháp kiểm tra toán học và phương pháp tổng hợp số liệu. Khi kiểm tra đánh giá chất lượng đọc của từng học sinh, tôi mô tả và thống kê chất lượng ấy bằng những số liệu cụ thể, sau đó tổng hợp các số liệu đã thu được nhằm rút ra kinh nghiệm giảng dạy cho bản thân.

III. CÁC GIẢI PHÁP, BIỆN PHÁP RÈN ĐỌC CHO HỌC SINH:

1. Một số công việc chuẩn bị của giáo viên và học sinh

1.1. Đối với giáo viên:

- Trước hết muốn rèn cho học sinh đọc thành tiếng đúng thì giáo viên phải đọc hay (đọc diễn cảm). Để đạt được yêu cầu trên thì giáo viên phải rèn luyện bản thân mình đọc đúng, đọc hay. Không cho phép giáo viên dạy *Tập đọc* mà lại đọc chưa chuẩn. Trước khi soạn bài giáo viên phải đọc bài nhiều lần, đọc thể hiện được cảm xúc của tác giả khi viết bài văn đó. Dành quỹ thời gian cho việc soạn bài và thiết kế các hoạt động cụ thể của cô trò ở từng đoạn của bài. Cô phải chú ý đến khâu rèn đọc cho học sinh, chú ý đến đối tượng học sinh đọc kém. Nhất là những tiết luyện đọc ở buổi hai. Giáo viên phải nên sửa, rèn dứt điểm cho học sinh phát âm sai ở từng cặp phụ âm mà em đó hay phát âm sai hoặc đọc chưa đúng.

- Tham khảo nội dung sách hướng dẫn giảng dạy để lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức học tập cho phù hợp với đối tượng của lớp mình.

- Suu tầm đồ dùng dạy học, tranh ảnh minh họa phục vụ cho bài dạy để học sinh hứng thú học tập tiếp thu bài sâu hơn.

- Chú ý đến yêu cầu của phân môn *Tập đọc*: Đó là rèn đọc, rèn đọc càng nhiều càng tốt.

1.2. Đối với các em học sinh:

- Yêu cầu học sinh đọc kỹ trước bài ở nhà, có đọc trước bài ở nhà học sinh mới biết được từ nào khó đọc, hay sai để đến lớp nghe cô hướng dẫn sửa chữa và tự phát hiện ra tại sao mình đọc chưa đúng và tại sao mình đọc chưa hay.

- Học sinh thường xuyên rèn đọc đúng ở bất kỳ một văn bản nào nói chung hay trong các tiết tập đọc nói riêng.

- Cần có sự ham thích đọc, có ý thức tự luyện đọc. Tham gia đầy đủ các câu lạc bộ thi đọc mà nhà trường tổ chức. Suu tầm sách, báo, truyện để đọc.

2. Để thực hiện được mục đích, yêu cầu rèn đọc, luyện tập cụ thể trong giờ *Tập đọc*. Tôi chú ý đến các khâu sau:

2.1. Rèn phát âm đúng: Để rèn luyện cho học sinh phát âm chuẩn giáo viên phải hướng dẫn học sinh phát hiện lỗi và sửa lỗi cho học sinh. Trong giờ *Tập đọc* tôi gọi học sinh khá đọc bài, và giao nhiệm vụ cụ thể các em khác đọc thầm theo tìm những tiếng khó đọc, các phụ âm hay đọc sai. Gọi học sinh phát hiện và phát âm, các em khác theo dõi nhận xét phát âm của bạn và phát âm lại. Gọi 3, 4 em phát âm và giáo viên chốt lại cuối cùng. Chẳng hạn: Các em hay

phát âm sai n/l, giáo viên nói khi phát âm n: đầu lưỡi thẳng (vì nó là âm tắc), l là âm sắc phát âm đầu lưỡi cong lên hoặc “tr” đầu lưỡi thụt vào, “ch” lưỡi để thẳng...

Ví dụ: Đối với phụ âm n/l tôi cho học sinh phát âm như sau:

* Luyện phát âm đúng “n” trong các từ sau:

- Nóng nực, nuôi nấng, nồm nớp, na ná, nao núng, nấu nướng, nảo nề, non nước này, nung nấu, nòng nân, ...

* Luyện phát âm đúng âm “l” trong các từ:

- Lắm lỗi, làm lỗi, lẫn lộn, lấp lánh, lọt lòng, lầy lội, la lối, lập loè, lừng lẫy, làm lung, lai láng, lạnh lẽo, lạnh lãnh, lành lặn, ...

* Luyện cả “n và l”.

- Nói lỏng, nói lại, nước lửa, nức lòng, làm nũng, làng nước, ...

2.2. Rèn đọc đúng:

- Đối với các lớp 1, 2, 3 việc đọc mẫu thường do giáo viên đảm nhiệm. Đến lớp 5 kỹ năng đọc của học sinh đã được nâng cao, nhiều học sinh có thể đọc đạt tới trình độ chuẩn trong những trường hợp nhất định. Do vậy tôi thường gọi một số học sinh khá, giỏi đọc làm mẫu trước toàn bài sau đó gọi học sinh đọc nối tiếp đoạn kết hợp giảng từ. Gọi học sinh nhận xét bạn và đọc lại chú ý đọc ngắt nghỉ những cụm từ trong những câu văn dài bài văn xuôi.

Ví dụ: Bài: “*Một chuyên gia máy xúc*”

“Thế là / A-lếch -xây đưa bàn tay vừa to / vừa chắc ra / nắm lấy bàn tay đầy dầu mỡ của tôi lắc mạnh và nói: //”

- Sau khi học sinh phát hiện câu dài, giáo viên ghi vào băng giấy hoặc bảng phụ gọi 2, 3 em đọc. Học sinh đọc và ngắt hoặc nghỉ để các bạn khác nhận xét bổ sung và giáo viên thống nhất cách đọc.

Trong khi đọc nối tiếp đoạn kết hợp đặt câu hỏi gợi ý để các em trả lời hiểu những từ được chú thích trong bài để học sinh hiểu nghĩa của từ.

Ví dụ: Bài: “*Một chuyên gia máy xúc*”

Khi đọc đoạn 1 có từ mới, tôi đặt câu hỏi: Qua đoạn vừa đọc em hiểu “Công trường” là gì? Hoặc em hiểu: “hoà sắc” là thế nào?

- Đặc biệt với các từ ở các địa phương khác, giáo viên cần cho các em hiểu từ đó ở địa phương mình có nghĩa là gì.

Ví dụ : Bài “Lòng dân” có các từ: tui (tôi); ra lệnh (ra lệnh); thiệt (thật)...

Hoặc bài “Thư gửi các học sinh” các từ: giời (trời); giờ đi (trở đi)

Trong phần rèn đọc đúng này, tôi tổ chức cho các em đọc cá nhân đọc trong nhóm, luyện đọc theo cặp, đọc trước lớp. (Đọc cho bạn nghe và ngược lại)

nhận xét bạn đọc và sửa nếu bạn đọc sai. Đối với những em đọc kém tôi nhẹ nhàng gọi học sinh đọc lại để sửa, động viên khuyến khích kịp thời để các em tự tin hơn và không chán nản, mặc cảm. Tôi luôn dùng những từ “*gần đúng*” để các em có ý thức tự đọc để vươn lên. Ngoài ra, tôi cho các em đọc tốt ngồi kèm những em đọc yếu trong khi luyện đọc ở lớp như vậy việc luyện đọc nhóm, đọc theo cặp đạt kết quả cao hơn.

* Đối với các bài thơ: Đọc đúng trong bài thơ không những phát âm đúng phải biết ngắt nghỉ theo nhịp thơ, nhấn giọng các từ ngữ. Khi đọc cần ngắt nhịp 2/3 hay 3/4 hay 4/4 ... Giáo viên ghi khổ thơ vào bảng, giấy để học sinh nói cách ngắt nhịp, nhận xét bổ sung, giáo viên thống nhất.

Ví dụ: Bài: *Hành trình của bầy ong*.

Gọi học sinh đọc, nhận xét, đọc lại và thống nhất cách ngắt nhịp: 4/2 hay 3/5.

“Chất trong **vị ngọt** / **mùi hương**

Lặng thầm thay / những con đường ong bay

Trải qua mưa nắng / vui đầy

Men trời đất / đủ làm **say đất trời**.

Hoặc bài: “*Chú đi tuần*” không ngắt nhịp cố định mà chỉ cần ngắt theo cảm xúc:

Chú đi tuần / đêm nay

Hải Phòng / **yên giấc** ngủ say

Cây / **rung** theo gió, / lá / **bay** xuống lòng đường

Chú đi qua cổng trường /

Các cháu miền Nam / yêu mến.

Ngoài ra không những tôi luyện cho học sinh đọc ngắt đúng nhịp thơ tôi còn rèn cho học sinh biết đọc vắt dòng đúng.

Ví dụ: *Hành trình của bầy ong*

“Bầy ong giữ hộ cho người.

Những mùa hoa / đã tàn phai tháng ngày”

2.3. Rèn đọc thầm: Đọc thầm là yêu cầu cao, đọc thầm với tốc độ nhanh và hiệu quả hơn (nắm bắt đầy đủ thông tin cảm thụ tốt văn bản nghệ thuật).

Hướng dẫn học sinh đọc thầm tôi giao nhiệm vụ cụ thể để định hướng rõ yêu cầu đọc thầm cho học sinh (đọc câu nào, đoạn nào; đọc để trả lời câu hỏi hay để ghi nhớ, hoặc học thuộc lòng.)

Giới hạn thời gian để tăng dần tốc độ đọc thầm cho học sinh. Cách thực hiện biện pháp này là từng bước rút ngắn thời gian đọc của học sinh và tăng dần độ khó của nhiệm vụ. Thông thường tôi sử dụng đọc thầm cho học sinh tìm bài văn có mấy đoạn, hoặc đọc thầm để suy nghĩ trả lời những câu hỏi trong sách

giáo khoa. Khi đọc thầm giáo viên phải giao nhiệm vụ cụ thể, nhằm định hướng việc đọc - hiểu.

Ví dụ: Bài: “*Một chuyên gia máy xúc*”

- Học sinh đọc thầm đoạn 1 trả lời câu hỏi: Anh Thủy gặp anh A-lếch - xây ở đâu? Dáng vẻ của A- lếch- xây có gì đặc biệt khiến anh Thủy chú ý?

- Gọi học sinh trả lời, bạn nhận xét bổ sung, giáo viên chốt lại cuối cùng.

* Đọc kết hợp giảng.

- Đọc kết hợp với tìm hiểu nội dung nghệ thuật của văn bản trau dồi kỹ năng đọc hiểu, nắm bắt thông tin bước đầu qua đọc, các em cảm thụ được cái hay cái đẹp của bài văn, bài thơ để tạo điều kiện cho các em đọc diễn cảm cả bài.

- Ngoài việc rèn đọc đúng (phải luyện đọc) cần giúp học sinh hiểu nghĩa của từ ngữ thông qua đọc và trả lời những câu hỏi thông qua từ ngữ để học sinh hiểu được nội dung bài đọc. Tôi có thể giao nhiệm vụ bài tập cụ thể ở từng đoạn cho học sinh trả lời nhận xét, trao đổi báo cáo kết quả để nhận xét. Khi tổ chức lớp học tôi cho các em hoạt động càng nhiều càng tốt. Tôi cố gắng phối hợp đàm thoại cô - trò với đàm thoại trò - trò. Ngoài hình thức cả lớp cùng tìm hiểu dưới sự hướng dẫn của giáo viên tôi còn chọn thêm những hình thức khác như:

+ Chia lớp thành các nhóm để học sinh cùng nhau trao đổi câu hỏi. Sau đó, đại diện các nhóm trả lời câu hỏi trước lớp. Giáo viên điều khiển lớp đối thoại, nêu nhận xét thảo luận tổng kết.

+ Chỉ định 1-2 em điều khiển lớp trao đổi về bài đọc dựa theo các câu hỏi trong sách giáo khoa. Học sinh điều khiển lớp có thể bổ sung câu hỏi như: “Bạn cho mình biết ...”. Giáo viên chỉ nói những điều cần thiết để điều chỉnh, khắc sâu, gây ấn tượng về những gì học sinh trao đổi, thu lượm được. Giáo viên là người chốt lại cuối cùng hoặc nhất trí trả lời của các em. Trong khi học sinh trả lời, tôi chú ý cách diễn đạt cách dùng từ ngữ, của các em để các em vận dụng ở các môn học khác.

2.3. Rèn đọc diễn cảm, đọc hay:

Đối với học sinh lớp 5 yêu cầu học sinh đọc đúng, diễn cảm là yêu cầu trọng tâm, nên phải dành thời gian thích hợp.

* Đối với văn bản nghệ thuật, các bài văn xuôi:

- Giáo viên hướng dẫn học sinh đọc diễn cảm thông qua việc dẫn dắt gợi mở để học sinh thể hiện tình cảm, thái độ qua giọng đọc phù hợp với hình ảnh, cảm xúc trong bài thơ, phù hợp tính cách nhân vật trong bài văn (bước đầu biết làm chủ được giọng đọc đối với ngữ điệu, tốc độ, cao độ, trường độ, âm sắc

nhằm diễn tả đúng nội dung bài. Đọc diễn cảm phù hợp với sự cảm nhận riêng của từng cá nhân. Giáo viên có thể viết khổ thơ ra bảng, giấy gắn trên bảng để học sinh tìm ra cách đọc).

Ví dụ: Bài “*Bầm ơi*”

Gọi 1, 2 em đọc cho học sinh nhận xét, giọng đọc bài thơ như thế nào? Bạn đọc đúng chưa? (Giọng trầm lắng thiết tha). Em đọc lại: Đọc hai câu mở đầu:

“Ai về thăm mẹ quê ta /
Chiều nay có đưa con xa nhớ thăm...//”

Hỏi: Bạn đọc đúng chưa? Đọc với giọng thế nào? (với giọng nhẹ, trầm, nghỉ hơi dài khi kết thúc).

Nhấn giọng ở đoạn theo cách ngân dài hơi hơn ở những từ ngữ khẳng định hoặc mang rõ sắc thái cảm xúc: “Chiều nay có đưa con xa *nhớ thăm...*”

Trong khi đọc, tôi hướng dẫn đọc đúng đối với những câu văn sau dấu chấm lửng, ngắt nghỉ thế nào? Đối với các câu cảm, câu thán, câu hỏi trong bài cần đọc như thế nào mới đúng.

Khi đọc trong các bài thơ, bài văn có các câu hỏi, câu kể, câu cảm giáo viên cần hướng dẫn các em đọc đúng giọng của từng loại câu đó thì mới bộc lộ được cảm xúc của từng nhân vật và của tác giả.

+**Ví dụ :** Bài: “*Chú đi tuần*”:

“Các cháu ơi! ngủ có ngon không?
Các cháu cứ yên tâm ngủ nhé!”

Tôi hướng dẫn các em cần đọc đúng ngữ điệu khi đọc câu hỏi như nhấn giọng từ để hỏi, cao giọng ở cuối câu. Nếu học sinh đọc chưa hay giáo viên có thể đọc mẫu cho học sinh để học sinh nghe giọng đọc của cô để tự điều chỉnh mình đọc theo cô.

Để các em đọc tốt giáo viên cần tạo niềm say mê hứng thú cho học sinh.

Ví dụ: Khi đọc bài “*Hạt gạo làng ta*” cuối giờ học giáo viên hát cho các em nghe bài hát “*Hạt gạo làng ta*” mà đã được phổ nhạc.

Thông qua hiểu được nội dung bài đọc, phải hiểu được cảm xúc của tác giả trong văn bản đó. Đối với nhân vật thể hiện được tính cách của nhân vật đó.

Giọng đọc thay đổi ở từng đoạn. Khi đọc câu đối thoại đọc như thế nào? Đọc thế nào thể hiện giọng của từng nhân vật.

- Biết đọc bài văn với giọng kể nhẹ nhàng, hóm hỉnh hay với giọng niềm nở, hồ hởi... Để thể hiện được tính cách, cảm xúc của các nhân vật người đọc cần hoà mình vào từng nhân vật để tìm được cách đọc. Khi đọc diễn cảm tôi

Một số biện pháp giúp rèn kỹ năng đọc cho học sinh lớp 5

hướng dẫn các em biết nhấn giọng ở các từ ngữ gợi tả, gợi cảm (tặc lưỡi, ngạc nhiên, giận dữ, thủng thẳng, giả bộ) và biết đọc phân biệt lời các nhân vật.

Ví dụ: Bài: “Lòng dân”

Cai : (xãng giọng) // *Chồng chị à?*

Dì Năm : - *Dạ, chồng tui.*

Cai : - *Để coi.* (Quay sang lính) // *Trói nó lại cho tao* // (chỉ dì Năm). *Cứ trói đi. Tao ra lệnh mà.* // (lính trói dì Năm lại).

Khi đọc cần thể hiện đúng thái độ, tình cảm của nhân vật và tình huống kịch. Cụ thể:

- Giọng cai và lính: hống hách, xác xược.

- Giọng dì Năm và chú cán bộ: ở đoạn đầu tự nhiên, ở đoạn sau dì Năm khéo giả vờ than vãn khi bị trói, ghen ngào nói lời trần trối với con khi bị dọa bắn chết.

- Giọng An: giọng một đứa trẻ đang khóc. (An tham gia rất tự nhiên vào vở kịch do má em dàn dựng. Trong tình huống nguy hiểm, em khóc vì thực sự lo cho má).

* Đối với văn bản phi nghệ thuật:

Hướng dẫn học sinh đọc xác định ngữ điệu đọc sao cho phù hợp với nội dung thông báo làm rõ thông tin cơ bản giúp nghe tiếp nhận được những vấn đề quan trọng hay nổi bật trong văn bản.

- Đọc diễn cảm sau khi học sinh đã tóm tắt hiểu được nội dung của văn bản.

- Khi rèn đọc lần cuối tiết học, học sinh phải thể hiện được cảm xúc của tác giả khi biết bài văn bài thơ đó.

- Ngay từ ngày đầu, tháng đầu của năm học rèn dứt điểm cho những học sinh phát âm sai, rèn học sinh đọc chưa đúng ngắt nghỉ. Tôi cho học sinh đọc từ 1, 2 câu rồi tăng dần 3, 4 câu tới 1 đoạn, 2 đoạn và cả bài. Mỗi tuần ở tháng 9 - 10 buổi chiều tôi dành 2 tiết để rèn đọc. Sau khi các em đọc khá dần tôi duy trì mỗi tuần 1 tiết để rèn đọc đúng, đọc hay. Rèn đọc cho học sinh phải kiên trì, rèn thường xuyên thì kết quả đọc sẽ nâng lên rõ rệt. Rèn học sinh đọc đúng, đọc hay cho học sinh phải đạt được các yêu cầu cụ thể đề ra:

+ Đọc phát âm đúng, phát âm không lẫn lộn.

+ Đọc ngắt nghỉ đúng dấu chấm, dấu phẩy giữa các cụm từ ở những câu dài.

+ Đọc to rõ ràng, lưu loát.

+ Đọc ngắt nhịp đúng các nhịp thơ.

Một số biện pháp giúp rèn kỹ năng đọc cho học sinh lớp 5

+ Biết đọc nhấn giọng, thay đổi sắc thái giọng đọc phù hợp với văn cảnh và lời nhân vật.

IV. KẾT QUẢ

Chất lượng đọc của học sinh lớp 5A3 đầu năm học này có số liệu cụ thể như sau:

Nội dung	Số lượng	Tỉ lệ
Đọc phát âm sai	9	14,8%
Đọc ngắt nghỉ sai	22	36,1%
Đọc đúng	22	36,1%
Đọc diễn cảm	8	13%
Tổng	61 học sinh	100%

Qua áp dụng phương pháp giảng dạy “*Một số biện pháp giúp rèn kỹ năng đọc cho học sinh lớp 5*” tôi tiến hành khảo sát lần 2 lớp tôi chủ nhiệm, tôi thấy tỷ lệ học sinh đọc tốt đã có nhiều chuyển biến so với kết quả khảo sát đầu năm học.

Nội dung	Số lượng	Tỉ lệ	Tỉ lệ tăng/giảm
Đọc phát âm sai	4	6,6%	Giảm 8,2%
Đọc ngắt nghỉ sai	6	9,9%	Giảm 26,2%
Đọc đúng	33	54,1%	Tăng 18%
Đọc diễn cảm	18	29,4%	Tăng 16,4%
Tổng	61 học sinh	100%	

Chất lượng của học sinh đã được nâng lên rõ rệt, số học sinh đọc phát âm sai giảm nhiều. Số học sinh đọc đúng, đọc hay tăng lên. Để có kết quả như vậy, trong mỗi giờ dạy tập đọc các biện pháp mà tôi đã trình bày ở trên, giúp chất lượng dạy - học Tập đọc đạt được những yêu cầu, mục tiêu của môn học ngoài ra trong mỗi tiết dạy tập đọc giáo viên cần tạo nên không khí sôi nổi thi đua động viên kịp thời để học sinh tự tin hơn, phấn khởi hơn với kết quả rèn luyện của mình. Ở buổi hai mỗi tháng tôi tổ chức một lần hái hoa dân chủ thi đọc đúng, đọc hay, đọc thuộc lòng các bài thơ, khổ thơ, đọc phân vai, đoạn văn mà mình thích nhất để thi đua và tuyên dương động viên khuyến khích kịp thời và rèn đọc phải thường xuyên liên tục.

PHẦN III . KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

I. KẾT LUẬN

Tập đọc là một môn học không khó nhưng cũng không dễ dạy. Cái khó đó do chủ quan người dạy và cũng do khách quan của bộ môn tạo nên. Phía chủ quan người dạy phải có kiến thức rộng về Tiếng Việt, phải có trình độ nhất định về tư tưởng, tình cảm và phải nắm chắc phương pháp bộ môn. Phía khách quan, *Tập đọc* là một phân môn khó dạy vì tính chất phong phú của nó. Nếu chỉ chú ý tính khoa học của bài như phân tích ngữ âm, câu, từ thì bài dạy sẽ khô khan. Nếu khai thác tính nghệ thuật mà không dựa trên cơ sở ngôn ngữ thì cũng dễ tràn lan. Do vậy, muốn dạy tốt phân môn *Tập đọc* chúng ta cần phải không ngừng học tập để nâng cao trình độ nhận thức của bản thân, nắm vững phương pháp giảng dạy bộ môn, kiên trì luyện cho mình kỹ năng đọc tốt cùng với tâm huyết của mình dành cho nghề tôi nghĩ chúng ta sẽ có những giờ dạy thành công.

Thông qua thực tế trong giảng dạy, tôi đi đến kết luận: Muốn rèn đọc đúng, đọc hay (đọc diễn cảm) cho học sinh thì điều kiện quan trọng nhất là người giáo viên. Bởi giáo viên là người hướng dẫn các em cách đọc đúng, đọc hay (đọc diễn cảm). Vì vậy giáo viên phải hướng dẫn thật cụ thể chu đáo từng chữ, từng ngữ... với từng đối tượng học sinh. Đặc biệt là đọc mẫu bởi giáo viên có vai trò quan trọng trong việc đọc đúng, đọc hay (đọc diễn cảm) của trò. Muốn đạt được điều đó đòi hỏi giáo viên phải là người có tâm thực sự quan tâm đến trò nhiệt tình trong phương pháp soạn giảng, trau dồi nghiệp vụ, học hỏi kinh nghiệm để nâng cao chất lượng giảng dạy các môn học, đặc biệt là phân môn *Tập đọc*.

II. NHỮNG KHUYẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để có kết quả rèn kỹ năng đọc đúng, đọc hay (đọc diễn cảm) cho học sinh cao hơn, tôi mạn phép đề xuất một vài ý kiến với các cấp chỉ đạo như sau:

- Mỗi giáo viên phải mẫu mực trong lời nói, việc làm, say sưa yêu nghề yêu trẻ, yêu trường lớp. Phải luôn nghiên cứu tìm hiểu về nội dung kiến thức, phương pháp bộ môn, nắm chắc hệ thống chương trình. Người giáo viên phải thường xuyên tự bồi dưỡng nâng cao trình độ, luôn cập nhật những thông tin, những đổi mới về phương pháp giảng dạy. Giáo viên phải nhận thức đúng vai trò chức năng ở phân môn *Tập đọc*. Trước hết giáo viên phải rèn cho mình đọc đúng, đọc hay, đọc diễn cảm mọi bài tập đọc trong cấp học nói chung, các bài tập đọc lớp 5 nói riêng. Phải đầu tư quỹ thời gian cho khâu chuẩn bị bài, xây dựng tổ chức các hoạt động cho học sinh trên lớp học. Giáo viên phải kiên trì, thường xuyên rèn cho học sinh theo các bước:

Một số biện pháp giúp rèn kỹ năng đọc cho học sinh lớp 5

- + Luyện học sinh phát âm đúng các phụ âm khó đọc hay sai.
- + Luyện đọc đúng các cụm từ, ngắt nghỉ đúng.
- + Ngắt nghỉ đúng ở các câu văn, khổ thơ.
- + Luyện đọc mức độ từ thấp đến cao với học sinh yếu.
- + Luyện cho học sinh biết lên giọng, hạ giọng, nhấn giọng ở câu văn, thể hiện tính cách nhân vật hoặc giọng vui, buồn trong các văn bản với giọng đọc, ngữ điệu, tốc độ đọc, âm sắc, nhằm diễn tả đúng nội dung bài.

+ Đối với những học sinh đọc sai, rèn dứt điểm ở tiết đọc và tiết luyện đọc ở buổi hai.

- + Nhiều học sinh được tham gia đọc và nhận xét bạn đọc.
- Luôn động viên khích lệ gây hứng thú học tập, đọc đối với học sinh yếu kém, phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của học sinh.
- Vận dụng phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng học sinh lớp mình. Cử chỉ giáo viên, lời nói ngắn gọn dễ hiểu hướng học sinh thao tác tư duy chủ động.

- Học sinh phải chuẩn bị bài thật tốt ở nhà, đọc nhiều lần đối với học sinh yếu kém trước khi đến lớp.

- Thường xuyên dự giờ đồng nghiệp để học tập trao đổi rút kinh nghiệm.
- Tổ khối quan tâm bồi dưỡng thường xuyên hơn nữa những giáo viên năng lực còn hạn chế nhất là khâu đọc của giáo viên.
- Hội thảo trao đổi những kinh nghiệm cho đồng nghiệp học tập ở cấp trường, cấp quận.

Trên đây là một số kinh nghiệm biện pháp đã làm trong khi “**Một số biện pháp giúp rèn kỹ năng đọc cho học sinh lớp 5**”. Vì thời gian có hạn nên sáng kiến này sẽ không tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót.

Rất mong được sự đóng góp của bạn bè đồng nghiệp, BGH và của các cấp quản lý để sáng kiến của tôi được hoàn thiện hơn, góp phần nâng cao chất lượng học tập của học sinh và nâng cao chất lượng giảng dạy.

Tôi xin cam đoan đây là sáng kiến kinh nghiệm của tôi, không sao chép bất kì tài liệu nào.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Hà Nội, ngày 8 tháng 3 năm 2020

Người viết

Nguyễn Thị Kim Anh

PHIẾU ĐIỀU TRA THỰC TRẠNG TRƯỚC KHI THỰC HIỆN
“MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÚP RÈN KỸ NĂNG ĐỌC CHO HỌC SINH LỚP 5”

- Đối tượng khảo sát: 61 học sinh lớp 5A3 – Trường Tiểu học Kim Giang.
- Nội dung khảo sát: Tác phẩm “*Một chuyên gia máy xúc*” (SGK Tiếng Việt 5, Tập một).

Một chuyên gia máy xúc

... “A - lếch - xây nhìn tôi bằng đôi mắt sâu và xanh, mỉm cười, hỏi:

- Đồng chí lái máy xúc bao nhiêu năm rồi ?

- Tính đến nay là năm thứ mười một. – Tôi đáp.

Thế là A - lếch - xây đưa bàn tay vừa to vừa chắc ra nắm lấy bàn tay đầy dầu mỡ của tôi lắc mạnh và nói:

- Chúng mình là bạn đồng nghiệp đây, đồng chí Thủy ạ!

Cuộc tiếp xúc thân mật ấy đã mở đầu cho tình bạn thắm thiết giữa tôi và A - lếch - xây.”

- Tiêu chí và kết quả khảo sát:

Nội dung	Số lượng	Tỉ lệ
Đọc phát âm sai	9	14,8%
Đọc ngắt nghỉ sai	22	36,1%
Đọc đúng	22	36,1%
Đọc diễn cảm	8	13%
Tổng	61 học sinh	100%

PHIẾU ĐIỀU TRA THỰC TRẠNG SAU KHI THỰC HIỆN
“MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÚP RÈN KỸ NĂNG ĐỌC CHO HỌC SINH LỚP 5”

- Đối tượng khảo sát: 61 học sinh lớp 5A3 – Trường Tiểu học Kim Giang.
- Nội dung khảo sát: Tác phẩm “*Luật tục xưa của người Ê - đê*” (SGK Tiếng Việt 5, Tập hai).

Luật tục xưa của người Ê - đê

... “- Tội không hỏi mẹ cha .

Có cây đa phải hỏi cây đa, có cây sung phải hỏi cây sung, có mẹ cha phải hỏi mẹ cha. Đi rừng lấy củi mà không hỏi cha, đi suối lấy nước mà chẳng nói với mẹ; bán cái này, mua cái nọ mà không hỏi ông già bà cả là sai; phải đưa ra xét xử.

- Tội ăn cắp .

Kẻ thò tay ra để đánh cắp của người khác là kẻ có tội. Kẻ đó phải trả lại đủ giá; ngoài ra phải bồi thường gấp đôi số của cải đã lấy cắp.

- Tội giúp kẻ có tội .

Kẻ đi cùng đi, bước cùng bước, nói cùng nói với kẻ có tội cũng là có tội.” ...

- Tiêu chí và kết quả khảo sát:

Nội dung	Số lượng	Tỉ lệ	Tỉ lệ tăng/giảm
Đọc phát âm sai	4	6,6%	Giảm 8,2%
Đọc ngắt nghỉ sai	6	9,9%	Giảm 26,2%
Đọc đúng	33	54,1%	Tăng 18%
Đọc diễn cảm	18	29,4%	Tăng 16,4%
Tổng	61 học sinh	100%	

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nội dung và chương trình Tiếng Việt 5.
2. Sách giáo khoa Tiếng Việt 5 - Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
3. Tài liệu phổ biến SKKN.
4. Thế giới quanh ta.
5. Bồi dưỡng Tiếng Việt lớp 5 - Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
6. Đề học tốt Tiếng Việt 5 - Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
7. Những bài văn hay lớp 5 - Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam